

Số: 01/QĐ-BVĐK

Triệu Sơn, ngày 03 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công khai dự toán thu, chi nguồn NSNN năm 2022 của Bệnh viện
đa khoa huyện Triệu Sơn**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 8087/STC-TB ngày 22/12/2021 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 tới toàn thể cán bộ công nhân viên chức, người lao động của đơn vị (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài Chính - Kế Toán và các khoa, phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Tài Chính; (BC)
- Nơi điều 3;
- Lưu VT;



Nguyễn Ngọc Hân

SỞ Y TẾ THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRIỆU SƠN

CÔNG KHAI DỰ TOÁN NĂM 2022

(Ban hành kèm theo quyết định số 01 /QĐ-BVĐK ngày 03/01/2022 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn)

ĐVT : Triệu đồng

Loại	Khoản	Mục	Tiêu mục	Nội Dung	Tổng Cộng
				I. Các chỉ tiêu KT	
				Biên chế được giao	20
				Biên chế có mặt	248
				Lao động hợp đồng theo ND 68	11
				Lao động hợp đồng	1
				Số giường bệnh kế hoạch	160
				Số giường bệnh tự chủ	160
				II. Tổng số thu, chi, nộp NS	
				1. Tổng số thu dịch vụ y tế	81.382
				Số thu dịch vụ y tế	81.382
				2. Số thu dịch vụ y tế nộp NSNN	0
				3. Chi từ nguồn thu dịch vụ y tế	81.382
130	132			Chi sự nghiệp y tế	81.382
				Chi tiền lương, tiền công, chi khác cho nhân viên	24.172
				Chi vật tư, công cụ, dịch vụ đã sử dụng	49.497
				Chi khác	7.713
				III. Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.720
130	132			Chi sự nghiệp y tế	2.720
				1.1 Kinh phí chi hoạt động thường xuyên	2.720
		6000		Tiền lương	1.353
			6001	Lương ngạch, bậc theo quỹ lương được duyệt	1.353
		6100		Mục 6100- Phụ cấp lương	669
			6101	Phụ cấp chức vụ	162
			6107	Phụ cấp độc hại nguy hiểm	25
			6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	473
			6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	3

Loại	Khoản	Mục	Tiểu mục	Nội Dung	Tổng Cộng
			6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung	6
		6200		Tiền thưởng	130
			6201	Thưởng thường xuyên	130
		6300		Các khoản đóng góp	567
			6301	Bảo hiểm xã hội	433
			6302	Bảo hiểm y tế	76
			6303	Kinh phí công đoàn	27
			6304	Bảo hiểm thất nghiệp	31
		7750		Chi khác	1
			7756	Chi các khoản phí và lệ phí	1

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(ký, họ tên)

Lê Đình Hùng

Ngày 03 tháng 01 năm 2022

GIÁM ĐỐC

(ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Ngọc Hân

